PHỤ LỤC II

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

(NGUỒN VỐN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI, GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ GIAI ĐOẠN 2026 - 2035, GIAI ĐOẠN I TỪ NĂM 2026 ĐẾN NĂM 2030)

(Kèm theo Nghị quyết số ... /NQ-HĐND ngày ... tháng 9 năm 2026 của Hội đồng nhân dân xã Đầm Dơi)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Mã dự án	Nhóm dự án	Địa điểm đầu tư	Quy mô đầu tư	Thời gian Khởi công - Hoàn thành	Quyết định chủ trương đầu tư / Quyết định đầu tư					Năm đầu tiên bố trí vốn đầu tư *(không bao gồm năm bố trí vốn chuẩn bị đầu tư)*	Lũy kế vốn đã bố trí và giải ngân đến hết năm 2025		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030			Chủ đầu tư	Ghi chú
							Số quyết định (…/QĐ-… ngày/tháng/năm)	Tổng mức đầu tư		Số quyết định (…/QĐ-… ngày/tháng/năm)	TMĐT					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:			
								Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSĐP		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSĐP		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSĐP		NSTW	NSĐP		
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*			*21*
	TỔNG SỐ							**73.490**	**73.490**		**72.147**	**73.490**				**50.776**	**30.210**	**20.566**		
A	**SỐ VỐN PHÂN BỔ CHI TIẾT**							**73.490**	**73.490**		**72.147**	**73.490**				**50.776**	**30.210**	**20.566**		
I	**LĨNH VỰC GIAO THÔNG**							**73.490**	**73.490**		**72.147**	**73.490**				**50.776**	**30.210**	**20.566**		
1	Nâng cấp, mở rộng lộ GTNT tuyến Kênh Thầy Chương (đoạn từ giáp cống Lung Cá Kèo đến cầu Kênh Bờ Lô), ấp Tân Trung, xã Đầm Dơi		C	ấp Tân Trung	Dài 1.286m, rộng 3,0m			3.210	3.210		3.210	3.210				3.210	1.605	1.605		Triển khai thực thiện trong năm 2026
2	Nâng cấp, mở rộng lộ GTNT tuyến Bàu Bèo (đoạn từ Cầu Bàu Bèo đến Cầu Kênh Chống Mỹ), Ấp 1, Xã Đầm Dơi		C	ấp 1	Dài 1.863m, rộng 3,0m			4.843	4.843		3.500	4.843				4.843	1.605	3.238		Triển khai thực thiện trong năm 2026
3	Tuyến Kinh Dòng Giá (Phía Đông)		C	ẤP Tân Điền	Dài 110m, rộng 1,5m			172	172		172	172				172	172	0		Dự kiến đầu tư năm 2027 (trong danh mục 15 tuyến đã có nền đường đất đen mẫu 01)
4	Tuyến Sông Mương Điều		C	ấp Tân Điền	Dài: 500m, Rộng 1,5m			175	175		175	175				175	175	0		Dự kiến đầu tư năm 2027 (trong danh mục 15 tuyến đã có nền đường đất đen mẫu 01)
5	Tuyến Kênh Ngã Tắc		C	ấp Bá Huê	Dài: 1.600m, Rộng 1,5m			560	560		560	560				560	0	560		Dự kiến đầu tư năm 2027 (trong danh mục 15 tuyến đã có nền đường đất đen mẫu 01)
6	Tuyến Sông Cái - Cống ấp 10		C	ấp Bá Huê	Dài: 300m, Rộng 1,0m			105	105		105	105				105	0	105		Dự kiến đầu tư năm 2027 (trong danh mục 15 tuyến đã có nền đường đất đen mẫu 01)
7	Tuyến Kênh Lung Cá Kèo		C	ấp Tân Trung	Dài: 2.100m, Rộng 3,0m			5.250	5.250		5.250	5.250				5.250	3.250	2.000		Dự kiến đầu tư năm 2027 (trong danh mục 15 tuyến đã có nền đường đất đen mẫu 01)
8	Tuyến Kênh Bờ Lô		C	ấp Tân Trung	Dài 1.200m, rộng 3,0m			3.000	3.000		3.000	3.000				3.000	1.500	1.500		Dự kiến đầu tư năm 2027 (trong danh mục 15 tuyến đã có nền đường đất đen mẫu 01)
9	Tuyến Kênh Xóm Mới		C	ấp Tân Trung	Dài 2.200m, rộng 3,0m			5.500	5.500		5.500	5.500				5.500	1.378	4.122		Dự kiến đầu tư năm 2027 (trong danh mục 15 tuyến đã có nền đường đất đen mẫu 01)
10	Tuyến đường số 21		C	ấp 2	Dài 560m, rộng 3,0m			1.400	1.400		1.400	1.400				1.400	500	900		Dự kiến đầu tư năm 2027 (trong danh mục 15 tuyến đã có nền đường đất đen mẫu 01)
11	Tuyến Lô 21 (Bên Phải)		C	ấp Tân Long	Dài: 1.400m, Rộng 3,0m			3.500	3.500		3.500	3.500				2.036	1.000	1.036		
12	Tuyến Kênh Bảy thi phía Nam		C	ấp Đồng Tâm	Dài: 600m, Rộng 3,0m			1.500	1.500		1.500	1.500				1.000	500	500		
13	Tuyến Kênh Chống Mỹ đầu trong		C	ấp 1	Dài: 1.500m, Rộng 1,5m			525	525		525	525				525	525	0		
14	Tuyến Kênh Cà Kiến (đầu trong)		C	ấp Tân Long	Dài: 1.900m, Rộng 3,0m			4.750	4.750		4.750	4.750				2.000	1.000	1.000		
15	Xây dựng mới Cầu Kênh Bảy Thi		C	ấp Đồng Tâm	Dài 40m, rộng 3m			1.800	1.800		1.800	1.800				1.000	500	500		

16	Tuyến Xóm Lung		C	ấp Bá Huê	Dài 1.500m, rộng 2,0m			3.000	3.000		3.000	3.000				2.000	1.500	500		
17	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Đầm Dơi - Tân Tiến (Cù) đoạn từ Đầu nối lộ đan hiện hữu đến Cầu Vũ Đức		C	ấp Tân Long	Dài: 3.000m, Rộng 3,0m			7.500	7.500		7.500	7.500				4.000	3.500	500		
18	Nâng cấp tuyến đường từ Cầu Lô 4 đến Cầu Lô 1		C	ấp Nam Chánh	Dài 1.300m, rộng 3m			4.550	4.550		4.550	4.550				2.500	2.000	500		
19	Tuyến Sào Áo Kênh Cùng		C	ấp Tân Trung	Dài 1.000m, rộng 1,5m			1.900	1.900		1.900	1.900				1.500	1.000	500		
20	Nâng cấp, mở rộng tuyến Lung Gừa - Xóm Ruộng		C	ấp Tân Điền	Dài 1500m, rộng 4,0m			5.250	5.250		5.250	5.250				3.000	2.500	500		
21	Tuyến Hàng Dừa - Xóm Mới		C	ấp Tân Trung	Dài 2.300m, Rộng 3,0m			5.750	5.750		5.750	5.750				3.500	3.000	500		
22	Tuyến Cây Trâm - Lung Gạo		C	ấp Tân Trung	Dài: 3.700m, Rộng 3,0m			9.250	9.250		9.250	9.250				3.500	3.000	500		